

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN  
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 54/2020/HS-ST

Ngày: 22 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Á

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thúy Liên và bà Ngô Thị Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2020; thông báo tạm dừng phiên tòa số 19/TB-TA ngày 20/8/2020 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đặng Duy H**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 10/10/1972, tại: TP. Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 09/12. Nghề nghiệp: LĐPT. Nơi ĐKKHKT: Tổ 28, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 21/3/2016, bị TAND Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Con ông Đặng Văn Ph và bà Nguyễn Thị Ng ( đều còn sống); gia đình có

05 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Thùy L. Bị cáo có 02 con, sinh năm 1994 và 2005.

Bị cáo bị tạm giam ngày 27/4/2020 hiện có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại :** Bà Nguyễn Thị U - sinh năm: 1951, HKTT: Tổ 09, P. Hòa Hải, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, có mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan:** Ông Hồ Tr - sinh năm: 1954; Địa chỉ: Số 246 H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Trần Thị Lan Kh - sinh năm: 1968; địa chỉ: Số 342 Ông Ích Kh, quận Th, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thùy L- sinh năm: 1979; địa chỉ: Tổ 28, phường A Hải, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 22/4/2020, Đặng Duy H điều khiển xe mô tô BKS: 43X2-6258 đến nhà bà Nguyễn Thị U để chơi thì thấy cửa không khóa. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà bà U. H dựng xe ở ngoài và đi vào nhà (trong nhà chỉ có con trai bà U là Trần Phước Nhựt đang nằm ngủ ở tầng 2). H đi đến phòng ngủ tầng 1, dùng tay trái giật mạnh cửa phòng rồi đi vào trong. Đến 01 tủ gỗ có khóa, H giật mạnh cửa tủ thì thấy 01 gói nilon đựng vàng. H lấy toàn bộ số vàng bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe đi đến đường Bùi Tá Hán thì dừng lại kiểm tra túi nilon, phát hiện bên trong có nhiều vàng (H không xác định được số lượng) nên H quay lại nhà bà Út để trả lại vàng nhưng thấy đông người nên H bỏ đi. H mang số vàng vừa trộm cắp được đến tiệm vàng Phú Thanh 2 bán 02 khâu vàng (mỗi khâu 02 chỉ) với số tiền khoảng 17.200.000 đồng. Tiếp tục, H đến tiệm vàng Kim Dung bán 02 khâu vàng (mỗi khâu 01 chỉ) với số tiền 8.660.000đ. Số tiền này, H đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Số vàng còn lại H chôn xuống đất trước nhà H.

Đến ngày 27/4/2020, Đặng Duy H mang toàn bộ số vàng còn lại đến nhà bà Út để trả lại thì bị CAQ. Ngũ Hành Sơn mời về làm việc.

\* Tang vật tạm giữ: 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 03 miếng kim loại màu vàng. 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình nốt nhạc. 10 khâu kim loại màu vàng, có kích thước, trọng lượng khác nhau. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu bạc đen BKS: 43X2-6258.

Đặng Duy H khai nhận đã trộm cắp tài sản của bà Út gồm tổng trọng lượng 18 chỉ. Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 37/KLĐG- HĐĐGTS ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn kết luận: 03 miếng vàng SJC trọng lượng 30 chỉ trị giá 142.500.000 đồng; 01 sợi dây chuyền kim loại vàng có trọng lượng 2 chỉ, 3 phân, 8 ly có gắn mặt hình nốt nhạc có trọng lượng 4 phân, 7 ly, 4 dem trị giá 11.986.000 đồng; 01 lắc đeo tay kim loại vàng trọng lượng 5 chỉ trị giá 21.700.000 đồng, 10 nhẫn kim loại vàng có tổng trọng lượng 12 chỉ trị giá 52.080.000 đồng; 06 chỉ vàng 98 tuổi (chưa thu hồi) trị giá 26.040.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 254.306.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị U khai ngoài số vàng mà H thừa nhận đã trộm trên, bà Út còn bị mất thêm 03 chỉ vàng 98 tuổi (cụ thể: 01 nhẫn vàng có trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng có trọng lượng 02 chỉ) và 01 mặt dây chuyền vàng 98 tuổi hình trái tim có trọng lượng 01 chỉ. Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 44/KLĐG- HĐĐGTS ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn kết luận: 03 chỉ vàng 98 tuổi (chưa thu hồi) trị giá 13.020.000 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng hình trái tim loại 98 tuổi trị giá 4.340.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 17.360.000 đồng.

\* Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-NHS ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Duy H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Đặng Duy H về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đặng Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Duy H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2020.

- Đối với chị Trần Thị L là chủ tiệm vàng Kim D đã có hành vi giao dịch mua bán 02 khâu vàng của Đặng Duy H với giá 8.660.000 đồng. Tuy nhiên, chị Khanh hoàn toàn không biết là tài sản do H trộm cắp mà có, nên không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

- Đối với 02 khâu vàng (mỗi khâu 02 chỉ) Đặng Duy H khai đã bán cho tiệm vàng Phú Thạnh 2 với số tiền khoảng 17.200.000 đồng. Tuy nhiên, ông Hồ Trãi - chủ tiệm vàng Phú Thạnh 2 không thừa nhận việc giao dịch mua bán vàng với Đặng Duy H. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

\* Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số vàng còn lại thu giữ của Đặng Duy H, Cơ quan CSĐT - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã xử lý trả lại cho bà Nguyễn Thị U là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 43X2-6258, qua xác minh thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thùy L. Việc Hùng sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị L hoàn toàn không biết. Do đó, đề nghị trả lại cho chị L.

\* Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thị U yêu cầu Đặng Duy H bồi thường số tiền 43.400.000 đồng tương đương với 10 chỉ vàng 98 tuổi. Đề nghị tuyên buộc Đặng Duy H bồi thường cho bà Út theo đúng quy định pháp luật

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Đặng Duy H đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Đặng Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/4/2020, Đặng Duy H có hành vi trộm cắp: 03 miếng vàng SJC trọng lượng 30 chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại vàng có trọng lượng 2 chỉ, 3 phân, 8 ly có gắn mặt hình nốt nhạc có trọng lượng 4 phân, 7 ly, 4 dem; 01 lắc đeo tay kim loại vàng trọng lượng 5 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng hình trái tim loại 98 tuổi, trọng lượng 01 chỉ và 16 nhẫn kim loại vàng có tổng trọng lượng 21 chỉ. Tổng giá trị tài sản là 271.666.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đặng Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy hết sức liều lĩnh và táo bạo giữa ban ngày bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút trộm cắp vàng với tổng giá trị tài sản là 271.666.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo có độ tuổi còn trẻ, có sức khỏe phải tự tìm kiếm công việc lương thiện để nuôi sống bản thân cũng như góp phần có ích cho xã hội tuy nhiên do lối sống buông thả, không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao nên thực hiện hành vi trộm cắp, mặc dù bị cáo nhận thức rõ hành vi này pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội gây ra.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Ngày 21/3/2016, bị TAND Q. Sơn Trà, TP.Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”(Bản án số 16/2016/HSST) , bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/7/2018 Giấy ra trại ngày 10/7/2018); bị cáo đã chấp hành xong án phí HSTS và DSST( có biên lai thu tiền thể hiện) về phần bồi thường thiệt hại chưa chấp hành. Thời hạn được xem là xóa án tích 02 năm ( kể từ ngày 10/7/2018 đến ngày 10/7/2020) tuy nhiên, ngày 22/4/2020 H đã có hành vi phạm tội là tái phạm, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Thấy cần phải xử phạt một mức án nghiêm khắc đủ tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội bị cáo đã suy nghĩ và trình báo sự việc để trả lại số vàng cho người bị hại nên cần áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Đối với chị Trần Thị Lan Kh là chủ tiệm vàng Kim Dã có hành vi giao dịch mua bán 02 khâu vàng của Đặng Duy H với giá 8.660.000 đồng. Tuy nhiên, chị Lan Kh hoàn toàn không biết là tài sản do Hùng trộm cắp mà có, nên không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[7] Đối với 02 khâu vàng (mỗi khâu 02 chỉ) Đặng Duy H khai đã bán cho tiệm vàng Phú Thạnh 2 với số tiền khoảng 17.200.000 đồng. Tuy nhiên, ông Hồ Tr - chủ tiệm vàng Phú Thạnh 2 không thừa nhận việc giao dịch mua bán vàng với Đặng Duy H. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số vàng còn lại thu giữ của Đặng Duy H, Cơ quan CSĐT - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã xử lý trả lại cho bà Nguyễn Thị U là có căn cứ.

[9] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 43X2-6258, qua xác minh thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thùy L. Việc H sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị Linh hoàn toàn không biết. Do đó trả lại cho chị Linh là phù hợp. Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020

[10] Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thị U yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 43.400.000 đồng tương đương với 10 chỉ vàng 98 tuổi. Thấy yêu cầu này là phù hợp cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho bà U số tiền này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ. án phí DSST là 2.170.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS; Điểm s khoản 1, 2 Điều; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; .

Xử phạt: Bị cáo Đặng Duy H 7( bảy) năm 6( sáu) tháng tù về tội ‘ Trộm cắp tài sản’. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/4/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Đặng Duy H phải bồi thường bà Nguyễn Thị U số tiền 43.400.000đ( Bốn mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên: Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 43X2-6258. Hiện đang được tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19.8.2020.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ; án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu: 2.170.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành



án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

đã ký

**Lương Thị Anh**